|  |  |
| --- | --- |
| Ngày dạy: | Ngày soạn: |

Tiết theo KHBD:

**BÀI 1: HÌNH HỘP CHỮ NHẬT – HÌNH LẬP PHƯƠNG**

Thời gian thực hiện: (1 tiết)

**I. Mục tiêu: cdcb26**

**1. Về kiến thức:**

- Hs được làm quen với khái niệm về hình hộp chữ nhật, hình lập phương.

- Mô tả được các yếu tố cơ bản: đỉnh, cạnh, góc, đường chéo của hình hộp chữ nhật, hình lập phương.

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS nhận biết được khái niệm hình hộp chữ nhật, hình lập phương; mô tả được các yếu tố cơ bản: đỉnh, cạnh, góc, đường chéo của hình hộp chữ nhật, hình lập phương.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, vận dụng các kiến thức trên để giải các bài toán có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu, mô hình hình hộp chữ nhật, hình lập phương

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học:**

**1. Hoạt động 1: Khởi động (5 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Gợi động cơ tạo hứng thú học tập.

- Thông qua trò chơi học sinh nhận biết hình hộp chữ nhật, hình lập phương.

**b) Nội dung:**

- Thực hiện nội dung hoạt động khởi động: hs tham gia trò chơi: “nhanh tay, nhanh mắt”

**c) Sản phẩm:**

- Khái niệm về hình hộp chữ nhật, hình lập phương.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| - GV: chiếu sile ghi nội dung và cách thực hiện trò chơi: “nhanh tay, nhanh mắt”  **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát các đồ vật có trong bức tranh trong slide và cho biết những đồ vật nào có các mặt là hình chữ nhật, những đồ vật nào có các mặt là hình vuông.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  Hs trả lời bằng cách giơ tay.  **\*Báo cáo, thảo luận:**  Hs dưới lớp nhận xét câu trả lời của bạn.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV: Nhận xét tinh thần tham gia trò chơi.  - GV nhận xét các câu trả lời của HS.  - GV đặt vấn đề vào bài mới: “*Hình hộp chữ nhật – Hình lập phương”.* | Khởi động: Trò chơi “nhanh tay, nhanh mắt”  - Hs giơ tay phát biểu |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (38 phút)**

**Hoạt động 2.1: Hình hộp chữ nhật (19 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Hình thành khái niệm, các yếu tố về cạnh, góc, đỉnh và các mặt của hình hộp chữ nhật.

**b) Nội dung:**

- HS đọc SGK khái niệm hình hộp chữ nhật và trả lời câu hỏi hoạt động khám phá (SGK trang 47).

- HS nắm được các yếu tố về cạnh, góc, đỉnh và các mặt của hình hộp chữ nhật.

- HS làm bài thực hành 1 và thực hành 2.

**c) Sản phẩm:**

- Khái niệm hình hộp chữ nhật, các yếu tố về cạnh, góc, đỉnh và các mặt của hình hộp chữ nhật

- Lời giải bài thực hành 1, thực hành 2.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  Yêu cầu hs quan sát SGK và trả lời câu hỏi:  - Trong hình 1(SGK/tr47) hình nào có 6 mặt là hình chữ nhật?  - Trong hình hộp chữ nhật ABCD.MNPQ (hình 3-SGK/tr47) có: bao nhiêu đỉnh, bao nhiêu cạnh, bao nhiêu góc vuông ở mỗi đỉnh và có bao nhiêu đường chéo. Kể tên.  - GV gọi học sinh đứng tại chỗ trả lời các câu hỏi.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Hs suy nghĩ và trả lời.  - Hs làm bài thực hành 1 và thực hành 2 vào vở và 2 HS lên bảng thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV yêu cầu vài hs nêu dự đoán.  - Hs cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV khẳng định những câu trả lời đúng.  - GV giới thiệu các mặt đáy, mặt bên của hình hộp chữ nhật.  - GV giới thiệu các đỉnh, cạnh, góc vuông, đường chéo của hình hộp chữ nhật. | 1. Hình hộp chữ nhật     - Hình 1b là hình có 6 mặt là hình chữ nhật.    - Hình hộp chữ nhật có 6 mặt là hình chữ nhật: 2 mặt đáy (mặt 1, mặt 2) và 4 mặt bên (mặt 3, mặt 4, mặt 5, mặt 6).  Hình hộp chữ nhật ABCD.MNPQ (hình 3-SGK/tr47) có:  - Tám đỉnh: A, B, C, D, M, N, P, Q.  - Mười hai cạnh: AB, BC, CD, AD, MN, NP, PQ, MQ, AM, BN, CP, DQ.  - Ba góc vuông ở mỗi đỉnh.  VD: ba góc vuông đỉnh A: góc BAD, góc BAM, góc DAM.  - Bốn đường chéo: AP, BQ, CM, DN. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2**  Yêu cầu hs thực hiện bài thực hành 1 vào vở  và hoạt động nhóm 3p làm bài thực hành 2 (SGK/48).  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Hs làm bài thực hành 1 vào vở.  - Hs làm bài thực hành 2 vào bảng phụ, nhóm xong nhanh nhất sẽ mang lên bảng treo.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Hs cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV khẳng định những câu trả lời đúng. | \* Thực hành 1:  Hình hộp chữ nhật ABCD.EFGH có:  - Các góc ở đỉnh F là: góc EFG, góc EFB, góc BFG.  - Các đường chéo được vẽ trong hình là: AG, BH, EC.  - Các đường chéo chưa được vẽ trong hình là: DF.  \* Thực hành 2:  Trong hình hộp chữ nhật ABCD.EFGH có:  - Mặt đáy ABCD là hình chữ nhật nên AB = CD = 5cm.  - Mặt bên ADEH là hình chữ nhật nên  AE = DH = 6,5 cm.  - Hai mặt bên ABCD và BCGF bằng nhau nên  FG = AD = 8cm |

**Hoạt động 2.2: Hình lập phương (19 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Hình thành khái niệm, các yếu tố về cạnh, góc, đỉnh và các mặt của hình lập phương.

**b) Nội dung:**

- HS đọc SGK khái niệm hình lập phương và trả lời câu hỏi hoạt động khám phá (SGK trang 48).

- HS nắm được các yếu tố về cạnh, góc, đỉnh và các mặt của hình lập phương.

- HS làm bài thực hành 3.

**c) Sản phẩm:**

- Khái niệm hình lập phương, các yếu tố về cạnh, góc, đỉnh và các mặt của hình lập phương.

- Lời giải bài thực hành 3.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3**  Yêu cầu hs quan sát SGK và trả lời câu hỏi:  - Trong hình 5(SGK/tr48) hình nào có 6 mặt là hình vuông?  - Trong hình lập phương ABCD.MNPQ (hình 7-SGK/tr48) có: bao nhiêu đỉnh, bao nhiêu cạnh, bao nhiêu góc vuông ở mỗi đỉnh và có bao nhiêu đường chéo. Kể tên.  - GV gọi học sinh đứng tại chỗ trả lời các câu hỏi.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Hs suy nghĩ và trả lời.  - 2 HS lên bảng thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV yêu cầu vài hs nêu dự đoán.  - Hs cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV khẳng định những câu trả lời đúng.  - GV giới thiệu các mặt, đỉnh, cạnh, góc vuông, đường chéo của hình lập phương.  - GV khẳng định hình lập phương khác hình hộp chữ nhật là nó có 12 cạnh bằng nhau. | 2. Hình lập phương.  - Khối rubik là hình có các mặt đều là hình vuông.    - Hình lập phương có 6 mặt là hình vuông.  Hình lập phương ABCD.MNPQ trong hình 7 có:  - Tám đỉnh: A, B, C, D, M, N, P, Q.  - Mười hai cạnh bằng nhau: AB, BC, CD, AD, MN, NP, PQ, MQ, AM, BN, CP, DQ.  - Ba góc vuông ở mỗi đỉnh.  VD: ba góc vuông đỉnh A: góc BAD, góc BAM, góc DAM.  - Bốn đường chéo: AP, BQ, CM, DN. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 4**  Yêu cầu hs thực hiện bài thực hành 3 vào vở .  Trả lời phần vận dụng.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Hs làm bài thực hành 3 vào vở.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - 1Hs lên bảng thực hiện.  - Hs cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 4:**  - GV khẳng định những câu trả lời đúng. | \* Thực hành 3:  Hình lập phương có các mặt là hình vuông nên:  -  - Các góc ở đỉnh C là: .  - Các đường chéo chưa vẽ là: .  \* Vận dụng:  Tấm bìa ở hình 9a gấp được hình lập phương.  Tấm bìa ở hình 9b gấp được hình hộp chữ nhật. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:**

- Hs củng cố lại kiến thức về các yếu tố về cạnh, góc, đỉnh và đường chéo của hình hộp chữ nhật.

**b) Nội dung:**

- HS làm bài tập 1 (sgk/49).

**c) Sản phẩm:**

- Lời giải bài tập 1 (sgk/49).

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 5**  Yêu cầu hs làm bài tập 1 (sgk/49) vào vở.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Hs suy nghĩ và trả lời vào vở  - 1 HS lên bảng thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Hs cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV nhận xét, chốt kiến thức. | Bài 1:  Hình hộp chữ nhật ABCD.EFGH có  - Các cạnh: AB, BC, CD, AD, EF, FG, GH, HE, AE, BF, CG, DH.  - Đường chéo: AG, BH, DF, CE.  - Góc đỉnh B: .  - Góc đỉnh C: .  - Các cạnh bằng nhau: AB = CD = EF = HG,  AD = BC = FG = EH, AE = BF = CG = DH. |

**Hướng dẫn tự học ở nhà (1 phút)**

- Đọc lại nội dung đã học: xem lại khái niệm, các yếu tố về cạnh, đỉnh, mặt bên, đường chéo của hình hộp chữ nhật và hình lập phương.

- Làm bài tập 2 ; 3 ; 4 SGK/trang 49-50.

- Xem trước bài 2 : Diện tích xung quanh và thể tích của hình hộp chữ nhật và hình lập phương.